

Số: /TTr-NHNN

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO
(04/6/2026)

TỜ TRÌNH

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và Nghị quyết số 126/2026/QH ngày 06/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) kính trình Chính phủ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (Dự án Luật) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý:

1.1. Cơ sở chính trị:

(i) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV xác định định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026-2030, trong đó “tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là quan trọng”; đồng thời, đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIV là “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà giữa tăng trưởng và phát triển; giữa kinh tế, xã hội, môi trường với quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế với các chuyên đổi trọng tâm, toàn diện trên mọi lĩnh vực, phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới”; “triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành đồng bộ, thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững”.

(ii) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

đã xác định mục tiêu: “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng” và đề ra giải pháp “rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành, các địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất”.

(iii) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đặt ra mục tiêu trong việc “Xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị”.

(iv) Bên cạnh đó, Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã đề ra nhiệm vụ: “Tập trung các nguồn lực để tiếp tục khẩn trương hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng;...”.

(v) Đồng thời, Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới yêu cầu “tập trung cao nhất các nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị để phát triển nhanh và bền vững đất nước...”; “tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; trong đó, Chính phủ tập trung cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,....”.

(vi) Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII yêu cầu “các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân; ... Điều chỉnh kịp thời, ban hành đồng bộ các quy định, hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị vận hành thông suốt, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình tổ chức mới”.

(vii) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã đặt ra mục tiêu đến năm 2030: “Việt

Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội”, đồng thời xác định nhiệm vụ, giải pháp trong đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật là: “xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật”, “hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; phát huy dân chủ, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội” đồng thời, “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa...”.

(viii) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân xác định nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; đồng thời, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp nhằm “nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định, chi phí thấp cho kinh tế tư nhân”.

(ix) Bên cạnh đó, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước cũng nhấn mạnh vai trò của hoạt động ngân hàng trong việc phân bổ các nguồn lực, hỗ trợ doanh nghiệp và bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô.

(x) Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới, nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước.

(xi) Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới nhấn mạnh “nghiên cứu bổ sung một số nội dung cần được quy định trong văn bản luật liên quan đến hạn chế quyền, ...”.

(xii) Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI xác định công tác lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI tập trung vào các định hướng lớn, trong đó bao gồm “xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật ...”; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu “đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả”; “tập trung khẩn trương tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý để khơi thông, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “2 con số” trong giai đoạn phát triển mới”;

1.2. Cơ sở pháp lý:

(i) Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội đặt ra yêu cầu rà soát, hoàn thiện pháp luật về tài chính, chứng khoán, trái phiếu và doanh nghiệp để xác định quy định có khó khăn, vướng mắc, đề sửa đổi, bổ sung các văn bản dưới luật theo thẩm quyền, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

(ii) Nghị quyết số 09/2026/QH16 ngày 07/4/2026 của Quốc hội xác định cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV bao gồm 14 Bộ¹ và 03 cơ quan quang Bộ².

(iii) Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: “Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.”.

(iv) Khoản 2 Điều 62 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 quy định: “2. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội và các văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra chưa phù hợp với Luật này thì phải hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung trước ngày 01/3/2027 để thống nhất với quy định của Luật này. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định của Luật này.”.

(v) Khoản 1 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 quy định: “1. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chưa phù hợp với quy định của Luật này thì phải điều chỉnh thống nhất với quy định của Luật này trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”.

(vi) Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 26/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành và Công điện 20/CĐ-TTg ngày 26/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết 190/2025/QH15 trong đó giao các Bộ, cơ quan ngang bộ: “Thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy.”.

¹ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

² Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ.

(vii) Tại Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 23/02/2024 về ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL (KHHĐQG), Thủ tướng Chính phủ giao NHNN giải quyết các thiếu hụt kỹ thuật liên quan đến khuôn khổ pháp lý và giám sát theo các khuyến nghị thuộc bộ chuẩn mực của FATF; ban hành các VBQPPL cần thiết để giải quyết các thiếu hụt về biện pháp phòng ngừa thuộc bộ chuẩn mực của FATF.

(viii) Tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 22/4/2026 ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2026 - 2030, chuẩn bị cho đánh giá đa phương lần ba của nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) đối với Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã giao mục tiêu cụ thể bao gồm: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn trong nước và đảm bảo việc triển khai công tác PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL; Đáp ứng được các chuẩn mực quốc tế về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL, bao gồm 40 Khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF); và chuẩn bị sẵn sàng cho vòng Đánh giá đa phương về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL lần thứ ba của APG đối với Việt Nam diễn ra vào năm 2028.

2. Cơ sở thực tiễn:

2.1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ và trên cơ sở Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ³, ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Theo quy định tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không còn Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng⁴ và Vụ Kiểm toán nội bộ. Đồng thời, kết quả việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đã dẫn đến việc kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện. Tuy nhiên, việc sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp và của NHNN nêu trên chưa được điều chỉnh tại Luật số 46/2010/QH12 và Luật số 14/2022/QH15.

³ Nguyên tắc: Tổ chức hợp lý các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bảo đảm tinh gọn, giảm đầu mối (cơ bản *kết thúc mô hình tổng cục trong các bộ, cơ quan ngang bộ*).

⁴ Trước đây, theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 18/2024/QĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ, “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng là đơn vị *tương đương Tổng cục trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*...”.

Ngoài ra, Luật số 14/2022/QH15 có một số quy định liên quan trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông và một số Bộ, ngành khác⁵, tên gọi cũng như trách nhiệm của của các Bộ này đã không còn phù hợp với Điều 1 Nghị quyết số 09/2026/QH16 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI⁶ và quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Điều 7 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 quy định cơ quan thanh tra bao gồm: “1. Thanh tra Chính phủ; 2. Thanh tra tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Thanh tra tỉnh); 3. Cơ quan thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bao gồm Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan thanh tra khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của Chính phủ; 4. Thanh tra Cơ yếu; cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (sau đây gọi là Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế)...”. Do vậy, các cơ quan, bộ, ngành ngoài các chủ thể liệt kê tại Điều 7 Luật số 84/2025/QH15 không còn thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

Tương tự, quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ đã có sự điều chỉnh theo hướng không quy định công tác thanh tra⁷, trách nhiệm thanh tra thực hiện theo quy định pháp luật, điều này cho thấy việc quy định hoạt động thanh tra tại tất cả các bộ, cơ quan ngang bộ cũng không còn phù hợp và đặt ra yêu cầu phải rà soát, sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ.

Đồng thời, ngày 16/6/2025, Bộ Tư pháp có Báo cáo số 287/BC-BTP về kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy quy định tại Nghị quyết 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, trong đó NHNN có 02 văn bản (Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền) ngoài nội dung thay đổi về tên gọi còn các nội dung thay đổi khác liên quan đến cơ cấu tổ chức, mô hình, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

Tại Mục II.3 và II.5 Thông báo số 525/TB-VPCP ngày 01/10/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu: “Đối với các dự án luật cần có thời gian nghiên cứu, đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026 bảo đảm mục tiêu hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xử lý các văn bản chịu

⁵ Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành khác.

⁶ Cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI gồm 14 Bộ và 03 cơ quan ngang Bộ: 1. Bộ Quốc phòng; 2. Bộ Công an; 3. Bộ Ngoại giao; 4. Bộ Nội vụ; 5. Bộ Tư pháp; 6. Bộ Tài chính; 7. Bộ Công Thương; 8. Bộ Nông nghiệp và Môi trường; 9. Bộ Xây dựng; 10. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 11. Bộ Khoa học và Công nghệ; 12. Bộ Giáo dục và Đào tạo; 13. Bộ Y tế; 14. Bộ Dân tộc và Tôn giáo; 15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 16. Thanh tra Chính phủ; 17. Văn phòng Chính phủ.

⁷ Trước đây được quy định tại khoản 10 Điều 34 Luật Tổ chức chính phủ.

tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm 2026.”; “Đối với kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, các Bộ, cơ quan ngang Bộ:…Khẩn trương rà soát, chuẩn bị các đề xuất xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 và năm 2026 của Quốc hội.”. Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Luật số 46/2010/QH12 và Luật số 14/2022/QH15 là cần thiết nhằm xử lý văn bản chịu sự tác động của sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

2.2. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 46/2010/QH12 và Luật số 14/2022/QH15 đã được Bộ Tư pháp thẩm định (lần 1). Tại Báo cáo thẩm định⁸, Bộ Tư pháp đề nghị NHNN tiếp tục rà soát quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền để xem xét sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan, bảo đảm việc sửa đổi không chỉ xử lý các vấn đề phát sinh từ việc sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước.

Đồng thời, ngày 30/4/2026, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 224/TB-VPCP về việc thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hung tại cuộc họp về tình hình hoạt động ngân hàng những tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới, trong đó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo NHNN rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các tổ chức tín dụng, Pháp lệnh Ngoại hối cho phù hợp.

2.3. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, NHNN đã rà soát các quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Các tổ chức tín dụng, Pháp lệnh Ngoại hối và nhận thấy:

(i) Một số khó khăn, vướng mắc tại Luật NHNN cần được sửa đổi, bổ sung ngay (ngoài các nội dung liên quan đến xử lý sắp xếp, tổ chức bộ máy) để đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, hoạt động thực tiễn của NHNN cũng như góp phần xây dựng mô hình ngân hàng Trung ương hiện đại. Cụ thể:

- Cần bổ sung quy định về trách nhiệm của NHNN trong việc lập, theo dõi, và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam (IIP) để tạo cơ sở NHNN thực hiện thu thập thông tin, số liệu để lập bảng IIP, góp phần hỗ trợ phân tích rủi ro tài chính bên ngoài và điều chỉnh chính sách vĩ mô được hiệu quả hơn, giúp đánh giá khả năng chi trả nợ nước ngoài và quản lý thanh khoản, tránh nguy cơ khủng hoảng tài chính do nợ nước ngoài cao; đồng thời, với số liệu IIP được thiết lập sẽ giúp các nhà hoạch định chính sách điều chỉnh chính sách đầu tư, tính toán các chỉ tiêu kinh tế quan trọng, phân tích trạng thái đầu tư nhằm theo dõi biến động dòng vốn ngoại để có các chính sách ứng phó kịp thời với các cú sốc tài chính toàn cầu cũng như cung cấp thông tin hữu ích cho các tổ chức xếp hạng tín nhiệm.

⁸ Ngày 17/3/2026, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 83/BCTĐ-BTP đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền.

Việc bổ sung quy định về IIP sẽ giúp NHNN đưa ra các chính sách phù hợp về lãi suất, tỷ giá, tăng trưởng tín dụng và xác định dòng vốn tín dụng vào các khu vực có trạng thái đầu tư tăng trưởng cao. Số liệu về IIP cũng sẽ giúp các bộ, ngành xác định khu vực kinh tế cần có sự hỗ trợ đầu tư, từ đó có chiến lược thúc đẩy phát triển hoặc tháo gỡ khó khăn. Ngoài ra, việc bổ sung quy định về IIP cũng tạo cơ sở pháp lý để NHNN xây dựng, công bố, giúp nâng cao tính minh bạch, chuẩn hóa thống kê theo thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao uy tín quốc gia trong thu hút đầu tư và hội nhập kinh tế toàn cầu.

- Bên cạnh đó, các quy định về chế độ tài chính của NHNN tại Luật NHNN hiện chưa đảm bảo phù hợp với hoạt động, nghiệp vụ có tính đặc thù của Ngân hàng Trung ương, thông lệ quốc tế; điều này cũng gây khó khăn cho việc lập dự toán ngân sách đối với thu, chi và xử lý kết quả tài chính hằng năm của NHNN.

- Ngoài ra, quy định về trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc thực hiện kiểm tra nghiệp vụ in, đúc, tiêu hủy tiền tại khoản 2 Điều 22 và kiểm tra việc quản lý Dự trữ ngoại hối nhà nước tại khoản 5 Điều 32 cũng có sự chồng chéo giữa hoạt động kiểm tra, kiểm toán nhà nước, gây lãng phí về nguồn lực tổ chức thực hiện.

(ii) Bên cạnh đó, Điều 22 Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13 quy định nguyên tắc hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam⁹ cần được luật hóa nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, cũng như giúp tăng hiệu lực pháp lý, tạo nền tảng thống nhất với các Luật có liên quan (như Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Dầu khí,...), góp phần hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, hạn chế các tác động tiêu cực đến cung cầu ngoại tệ và chính sách tiền tệ trong nước, góp phần nâng cao vị thế của đồng Việt Nam trong nước và trên thế giới.

(iii) Ngoài ra, một số quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền cũng cần được hoàn thiện, sửa đổi ngay để khắc phục các thiếu hụt theo khuyến nghị của APG/FATF, cũng như phục vụ cho kỳ đánh giá công tác phòng, chống rửa tiền tại Việt Nam năm 2027.

(iv) Bên cạnh đó, Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2040, được phê duyệt tại Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đặt mục tiêu quy mô dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP vào năm 2025 (trong đó TPDN tối thiểu 20% GDP) và tối thiểu 58% GDP vào năm 2030 (trong đó TPDN tối thiểu 25% GDP), qua đó xác định rõ yêu cầu phát triển thị trường TPDN trở thành một cấu phần chủ lực của thị trường vốn và nền kinh tế.

⁹ “Trên lãnh thổ Việt Nam, mọi giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận và các hình thức tương tự khác của người cư trú, người không cư trú không được thực hiện bằng ngoại hối, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”.

Tại Văn bản số 4597/VPCP-KTTH ngày 19/5/2026 của Văn phòng Chính phủ về hoàn thiện Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng chỉ đạo: “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất sửa đổi Luật Các TCTD tại kỳ họp Quốc hội gần nhất để xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 227/TB-VPCP ngày 04 tháng 5 năm 2026 và các vấn đề khác có liên quan; bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 5 năm 2026.”.

Do vậy, nhằm góp phần phát triển thị trường vốn, giảm áp lực cho hệ thống ngân hàng và thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, NHNN cho rằng cần sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, tạo cơ sở pháp lý để ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia với vai trò quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, phát huy kinh nghiệm, lợi thế và nguồn lực trong việc quản lý tài sản bảo đảm.

Từ các thực tiễn nêu trên, NHNN cho rằng cần thiết phải sửa đổi, bổ sung ngay một số quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành:

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 nhằm thực hiện chủ trương và thực tế về sắp xếp tổ chức bộ máy, đáp ứng yêu cầu cấp bách của thực tiễn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; khắc phục các thiếu hụt tại Luật Phòng, chống rửa tiền, đảm bảo phù hợp với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế; khắc phục các khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả hoạt động của nền kinh tế, hội nhập kinh tế toàn cầu.

2. Quan điểm xây dựng dự án Luật:

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Sửa đổi tổng thể, thống nhất các trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước của các bộ, ngành liên quan đảm bảo hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định tại số Luật Ngân hàng Nhà nước 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đảm bảo kịp thời, chặt chẽ, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí và vi phạm pháp luật; đồng thời, tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã được ghi nhận trên thực tế; cụ thể hóa các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền trên cơ sở phù hợp với các điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam.

- Xác định rõ ràng nội dung và đánh giá tác động cụ thể của các quy định được sửa đổi; đồng thời đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của pháp luật.

- Đảm bảo thực hiện theo phân công 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Đảm bảo sự phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các thỏa thuận, cam kết của Việt Nam; đảm bảo mục tiêu hội nhập quốc tế, phù hợp với xu hướng phát triển.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

NHNN đã triển khai xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn, cụ thể như sau:

1. Ngày 11/02/2026, NHNN đã đăng tải hồ sơ dự án Luật (lần 1) trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và Cổng Pháp luật quốc gia để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu tác động cũng như có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan có ý kiến đối với hồ sơ dự án Luật (Công văn số 1035/NHNN-PC); cũng như, tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự án Luật.

2. Ngày 04/3/2026, NHNN đã có Công văn số 1464/NHNN-PC đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định đối với dự án Luật.

3. Bộ Tư pháp đã tổ chức thẩm định dự án Luật (lần 1) và có Báo cáo thẩm định số 83/BCTĐ-BTP ngày 17/3/2026 gửi NHNN. Tại Báo cáo thẩm định, Bộ Tư pháp đề nghị NHNN rà soát các quy định tại 02 Luật để xem xét sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan, bảo đảm việc sửa đổi không chỉ xử lý các vấn đề phát sinh từ việc sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước.

4. Ngày 06/4/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết số 125/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026 trong đó bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

5. Ngày .../.../2026, NHNN đã đăng tải (lần 2) hồ sơ dự án Luật trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và Công Pháp luật quốc gia để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu tác động cũng như có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan có ý kiến đối với các nội dung thay đổi, mới tại hồ sơ dự án Luật (Công văn số .../NHNN-PC); cũng như, tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự án Luật.

6. Ngày .../.../2026, NHNN đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định bổ sung đối với dự án Luật và Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định .../BCTĐ-BTP ngày .../.../2026.

Trên cơ sở đó, NHNN đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật và các tài liệu có liên quan để trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Do vậy, dự thảo Luật không có điều khoản riêng về phạm vi điều chỉnh. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật sẽ được áp dụng theo quy định về phạm vi điều chỉnh tại các Luật này.

1.2. Đối tượng áp dụng:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Do vậy, dự thảo Luật không có điều khoản riêng về đối tượng áp dụng. Đối tượng áp dụng của dự thảo Luật sẽ được thực hiện theo quy định về đối tượng áp dụng tại các Luật này.

2. Bố cục của dự thảo Luật:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được thiết kế thành 04 Điều:

- **Điều 1:** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12.

- **Điều 2:** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15.

- **Điều 3:** Sửa đổi, bổ sung Điều 114 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

- **Điều 4:** Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản:

3.1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12:

- Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của NHNN về lập, theo dõi, và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam nhằm tạo cơ sở pháp lý để NHNN thực hiện thu thập thông tin, số liệu xây dựng Bảng trạng thái đầu tư quốc tế (IIP) (khoản 15 Điều 4 và khoản 1 Điều 35).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về mở tài khoản và thực hiện giao dịch trên tài khoản cho Kho bạc nhà nước nhằm đảm bảo phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp (khoản 3 Điều 27).

- Bổ sung quy định về nguyên tắc sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam (Điều 31a) trên cơ sở luật hóa từ Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, cũng như giúp tăng hiệu lực pháp lý, tạo nền tảng thống nhất với các Luật có liên quan (như Luật NSNN, Luật Dầu khí,...).

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ chế tài chính đặc thù của NHNN (Điều 43, Điều 44 và Điều 45) để đảm bảo phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Trung ương và các thông lệ quốc tế, tránh các vướng mắc phát sinh (nếu có).

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (khoản 3 Điều 7, Điều 49 và Điều 57).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về kiểm toán nội bộ (Điều 62) nhằm đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN.

- Bãi bỏ quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính đối với việc thực hiện kiểm tra nghiệp vụ in, đúc, tiêu hủy tiền (khoản 2 Điều 22) và kiểm tra việc quản lý Dự trữ ngoại hối nhà nước (khoản 5 Điều 32) nhằm hạn chế việc chồng chéo giữa hoạt động kiểm toán nhà nước và hoạt động kiểm tra đối với nghiệp vụ in, đúc tiền, quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước của Ngân hàng Nhà nước.

3.2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15:

- Bổ sung “Dịch vụ tài sản mã hóa” là đối tượng báo cáo và các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa, trách nhiệm thanh tra đối với đối tượng báo cáo thuộc lĩnh vực tài sản mã hóa của Bộ Tài chính¹⁰ nhằm xử lý thiếu hụt đã chỉ ra tại Đánh giá đa phương (MER) của APG và FUR (follow-up report) 2024. Việc bổ sung tại Luật đối tượng báo cáo là “Dịch vụ tài sản mã hóa” và các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa cũng nhằm bảo đảm cơ

¹⁰ NHNN đã lấy ý kiến Bộ Công an và Bộ Tài chính để hoàn thiện các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa.

quan quản lý có công cụ giám sát, phòng ngừa đối với hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cao về rửa tiền xuyên biên giới.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng theo Khuyến nghị 10.5 của FATF, trong đó quy định cụ thể thời điểm thực hiện xác minh thông tin nhận biết khách hàng, nghĩa vụ cập nhật thông tin khách hàng; bổ sung quy định đối tượng báo cáo phải có quy trình quản lý rủi ro đối với các trường hợp/điều kiện khách hàng có thể tận dụng mối quan hệ kinh doanh được thiết lập trước đây để xác minh thông tin nhận biết khách hàng.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu của đối tượng báo cáo, theo đó bổ sung trách nhiệm của đối tượng báo cáo trong việc lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo đối với thông tin liên quan đến tất cả các giao dịch bao gồm cả giao dịch trong nước và quốc tế, tăng thời hạn lưu trữ lên ít nhất 05 – 10 năm đối với các loại giao dịch.

- Bổ sung nghĩa vụ giám sát các mối quan hệ kinh doanh của đối tượng báo cáo tại Điều 20 Luật PCRT theo Khuyến nghị 19.1 của FATF và trên cơ sở đánh giá của APG.

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định liên quan đến tên gọi, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ và quy định của pháp luật về thanh tra, quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Bộ, ngành (bổ sung Điều 48a; sửa đổi, bổ sung Điều 51, Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 58, Điều 59, bãi bỏ Điều 55).

- Bãi bỏ một số quy định liên quan chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng do sắp xếp, tổ chức lại bộ máy của NHNN nhằm đảm bảo thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Luật (bãi bỏ Điều 55, khoản 1 Điều 64).

3.3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15:

Bổ sung tại khoản 2 Điều 114 nội dung “Đại lý quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp” để tạo cơ sở pháp lý cho ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện hoạt động nêu trên.

3.4. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp:

Dự án luật không có nội dung liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và phân quyền, phân cấp.

3.5. Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết

Dự thảo Luật đã được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ

quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, không có vấn đề lớn còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

3.6. Sự cần thiết quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành tại dự thảo Luật

Tại Văn bản số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm các nguyên tắc tại Luật Tổ chức Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ khi soạn thảo các dự án luật *“không quy định cụ thể tên Bộ, ngành và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể Bộ, ngành tại dự thảo luật...”*. Tuy nhiên, *“đối với các vấn đề về bảo đảm quyền con người, quyền công dân; liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; trình tự tố tụng; thực hiện các khuyến nghị, cam kết, thỏa thuận quốc tế hoặc vấn đề khác được xác định là cơ bản, quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội cần thiết quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tại các luật, cơ quan chủ trì soạn thảo cần giải trình rõ sự cần thiết trong quá trình xây dựng luật để tham mưu Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền”*.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định về Luật Phòng, chống rửa tiền trên cơ sở giữ nguyên cách thiết kế tại Luật Phòng, chống rửa tiền hiện hành và có sự điều chỉnh để phù hợp với nhiệm vụ của các Bộ, ngành (sau sắp xếp, tổ chức bộ máy) trong công tác phòng, chống rửa tiền.

Dự thảo Luật cần tiếp tục quy định cụ thể nhiệm vụ của các Bộ, ngành tại Luật vì hiện nay, theo đánh giá của APG, Hành động 4 về thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro do NHNN, Bộ Tài chính và các bộ, ngành đồng chủ trì *được đánh giá là hoàn thành một phần*, cần tiếp tục xử lý; Hành động 5 về yêu cầu về giám sát và các biện pháp phòng ngừa do NHNN và các bộ, ngành đồng chủ trì *được đánh giá là chưa có tiến triển*, cần khẩn trương giải quyết.

Việc quy định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của các Bộ, ngành đối với từng đối tượng báo cáo nhằm tạo cơ sở để các cơ quan có liên quan chủ động thực hiện theo chức năng, thẩm quyền, lĩnh vực quản lý, góp phần khắc phục các hạn chế theo khuyến nghị của APG/FATF.

Yêu cầu quy định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành trong Luật Phòng, chống rửa tiền xuất phát từ cách tiếp cận của FATF trong Khuyến nghị 2 và Khuyến nghị 30. Điểm cốt lõi của cả hai khuyến nghị là FATF không chấp nhận quy định chung cơ chế trách nhiệm mà yêu cầu xác định rõ vai trò của từng cơ quan. Khuyến nghị 2 đặt ra ba tầng nghĩa vụ về phối hợp chính sách quốc gia. *Thứ nhất*, quốc gia phải thiết lập một khuôn khổ phối hợp liên ngành phù hợp để triển khai các biện pháp phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. *Thứ hai*, khuôn khổ này phải được dẫn dắt bởi một hoặc nhiều cơ quan được chỉ định chịu trách nhiệm hoạch định chính sách và bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Điều này cho thấy pháp luật quốc gia cần xác định rõ cơ quan chủ trì điều phối ở cấp luật, thay vì để ngỏ

hoặc giao cho văn bản dưới luật quy định sau. *Thứ ba*, mặc dù FATF không áp đặt một danh sách cơ quan tham gia mang tính bắt buộc, việc liệt kê hàng loạt nhóm cơ quan có liên quan trong Khuyến nghị 2 cho thấy mọi cơ quan có chức năng liên quan đến AML/CFT đều phải được xem xét đưa vào cơ chế phối hợp quốc gia và phải có vai trò được xác định rõ ràng.

Tương tự, Khuyến nghị 30 yêu cầu các quốc gia cần đảm bảo rằng các cơ quan thực thi được phân công tại luật¹¹ có trách nhiệm điều tra về rửa tiền và tài trợ khủng bố trong khuôn khổ các chính sách cấp quốc gia về PCRT/TTKB.

Do đó, để đáp ứng đầy đủ yêu cầu của FATF, Luật Phòng, chống rửa tiền cần quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của các bộ, ngành có liên quan quản lý chuyên ngành.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO LUẬT GỬI BỘ TƯ PHÁP THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT VÀ THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật:

Để đảm bảo tiến độ, các cơ quan, tổ chức cá nhân vẫn sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành, trong đó bao gồm việc bố trí kinh phí và nguồn lực để xây dựng, tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

Các quy định được đề xuất về cơ bản không làm phát sinh/huy động thêm nguồn nhân lực để thực hiện các nghiệp vụ của NHNN cũng như các chức năng, nhiệm vụ được giao có liên quan đến công tác phòng, chống rửa tiền do việc thay đổi, sắp xếp lại nhân sự đã được hoàn thiện, không phát sinh các vị trí việc làm đặc thù để buộc phải bổ sung nhân lực của cơ quan nhà nước.

2. Thời gian trình thông qua dự án Luật:

Ngày 06/4/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết số 125/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026 trong đó bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Đồng thời, tại Văn bản số 4597/VPCP-KTTH ngày 19/5/2026 của Văn phòng Chính phủ về hoàn thiện Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng chỉ đạo: “*Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương chủ trì, phối hợp Bộ Tài*

¹¹ designated law enforcement authorities.

chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất sửa đổi Luật Các TCTD tại kỳ họp Quốc hội gần nhất để xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 227/TB-VPCP ngày 04 tháng 5 năm 2026 và các vấn đề khác có liên quan; bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 5 năm 2026.

Do vậy, dự thảo Luật sẽ được Chính phủ trình Quốc hội khóa XVI cho ý kiến và thông qua dự án Luật tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) hoặc tại kỳ họp Quốc hội khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

VII. ĐỀ XUẤT CỦA NHNN

Trên cơ sở các nội dung báo cáo Chính phủ tại Tờ trình này, NHNN kính trình Chính phủ:

1. Xem xét, thông qua hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

2. Giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. NHNN xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (i) Dự thảo luật; (ii) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, pháp lệnh, nghị quyết hiện hành; (iii) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo; (iv) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (v) Bản đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc; (vi) Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP ngày .../.../2026 của Bộ Tư pháp; (vii) Báo cáo số .../BC-NHNN ngày.../.../2026 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự án Luật).

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Thủ tướng Chính phủ
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ | (để báo cáo);

THÔNG ĐỐC

- Văn phòng Chính phủ | (đề ph/hợp);
- Bộ Tư pháp
- BLĐ NHNN;
- Lưu: VP, PC.DTNHuyen.